

THỰC TRẠNG RÈN LUYỆN VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Lê Thị Vân Liêm

Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Tóm tắt: Trong cuộc sống hiện nay, kỹ năng mềm ngày càng được đánh giá cao. Sự biến đổi của bối cảnh xã hội và những tiến bộ khoa học công nghệ dẫn đến các yêu cầu mới đặt ra cho thế hệ SV ngày càng nhiều. Ngày nay, đi cùng với tầm quan trọng của kiến thức chuyên môn thì kỹ năng mềm là một trong những yếu tố không thể thiếu đối với sinh viên các trường đại học, đặc biệt là đối với SV trường năng khiếu - Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội. Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng rèn luyện và phát triển kỹ năng mềm của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội, từ đó đưa ra những giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

Từ khóa: Kỹ năng mềm, thực trạng, sinh viên, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

CURRENT STATUS OF SOFT SKILLS TRAINING AND DEVELOPMENT OF STUDENTS AT HANOI UNIVERSITY OF PHYSICAL AND SPORTS PEDAGOGY

Le Thi Van Liem

Hanoi University of Sports and Physical Education

Abstract: In today's life, soft skills are increasingly appreciated. The change in the social context and advances in science and technology lead to new demands placed on an increasing generation of students. Today, along with the importance of professional knowledge, soft skills are one of the indispensable factors for university students, especially for gifted students - University Sports pedagogy in Hanoi. The study aims to evaluate the current status of soft skills training and development of students at Hanoi University of Physical Education and Sports, thereby providing solutions to develop soft skills for students at Hanoi University of Physical Education and Sports

Keywords: Soft skills, current situation, students, Hanoi University of Physical Education and Sports

Nhận bài: 09/03/2025

Phản biện: 07/04/2025

Duyệt đăng: 11/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, trong bối cảnh kinh tế - xã hội và khoa học công nghệ phát triển cùng với năng lực chuyên môn, kỹ năng mềm cũng là một trong những yếu tố không thể thiếu đối với những người lao động. Hầu hết các nghề nghiệp khác nhau đều có những yêu cầu riêng về kỹ năng mềm bên cạnh kiến thức chuyên môn để đánh giá khả năng cũng như lựa chọn SV khi ra trường vào các vị trí làm việc. Bộ ba kỹ năng quan trọng mà một SV cần phải có trước khi tốt nghiệp chính là kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm và thái độ cư xử. Chia khóa để dẫn đến thành công thực sự là phải biết kết hợp cả hai kỹ năng cứng và kỹ năng mềm. Trong cuộc sống hiện nay, kỹ năng mềm ngày càng được đánh giá cao. Chúng ta thấy rằng, việc đào tạo kỹ năng mềm cho SV là vấn đề quan trọng trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm đối với SV, SV của Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao (TDTT) Hà Nội vẫn được giáo dục, rèn luyện và phát triển kỹ năng mềm qua việc lồng ghép vào các học phần của môn số môn học chuyên môn hoặc một số chương trình ngoại khóa, ngoài ra cũng có rất nhiều cơ hội rèn luyện kỹ năng mềm khác như tham gia các hoạt động ngoại khóa, diễn đàn.... Hiện nay, tuy nhà trường có quan tâm đến kỹ năng mềm cho SV nhưng chưa thật sự đáp ứng nhu cầu của SV một phần vì áp lực và đòi hỏi dành nhiều thời gian cho kiến thức chuyên môn nên nhiều SV rất ít có thói quen trau dồi kỹ năng

mềm cho bản thân từ các hoạt động xã hội, cộng đồng. Rất nhiều SV kiến thức chuyên môn giỏi nhưng khi được tuyển dụng các doanh nghiệp phải đào tạo lại kỹ năng mềm.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu: Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sư phạm, kiểm tra sư phạm, điều tra bằng câu hỏi, thống kê.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng nhận thức của SV Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội về vai trò của kỹ năng mềm

Thông qua khảo sát SV K54 của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, khi được hỏi về sự cần thiết của kỹ năng mềm đối với SV khi còn học ở trường và sau khi tốt nghiệp, kết quả điều tra (bảng 1) có 66,0% SV cho rằng kỹ năng mềm là rất cần thiết, giúp chủ động, tự tin hơn trước đám đông, đạt tỷ lệ cao nhất so với 4 vai trò trong nhóm này. Tiếp sau là 58,0% SV cho rằng kỹ năng mềm đảm bảo sự tồn tại trong môi trường làm việc hiện đại; 52,5% SV cho rằng kỹ năng mềm giúp dễ dàng xin việc và thấp nhất là 45,0% SV cho rằng kỹ năng mềm là yếu tố góp phần thành công hơn trong học tập và cuộc sống. Thông qua kết quả trên cho thấy, SV của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội nhận thức khá đầy đủ về tầm quan trọng của kỹ năng mềm

2.2.2. Thực trạng kỹ năng mềm của SV

Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Trong quá trình khảo sát các bạn SV K54 của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, số liệu cho thấy đa số các bạn SV đều xem kỹ năng mềm là rất quan trọng (85,5%), một số lại xem kỹ năng

mềm là bình thường (10,5%) và số ít các bạn xem kỹ năng mềm là một kỹ năng không quan trọng (4,0%). Điều này phù hợp với xu thế nhận thức chung của SV hiện nay.

Bảng 1. Thực trạng tiếp cận kỹ năng mềm của SV Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Đơn vị: %

STT	Câu hỏi	Có	Không	Ít
1	Bạn có biết kỹ năng mềm không	96,5	2,5	1,0
2	Kỹ năng mềm có cần rèn luyện thường xuyên không	74,5	21,5	4,0
3	Bạn có chủ động tìm đến các lớp kỹ năng mềm không	4,5	94,5	1,0
4	Các hoạt động Đoàn, Hội có giúp bạn phát triển kỹ năng mềm không	69,5	10,5	20,0
5	Bạn có học được kỹ năng mềm từ các giáo viên không	58,5	19,0	22,5

Theo số liệu bảng 2, đa số các bạn SV Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội đều biết đến kỹ năng mềm (96,5%) và nhận thức được kỹ năng mềm cần phải rèn luyện nhưng việc chủ động tìm đến các lớp rèn luyện kỹ năng mềm lại rất thấp. Khoảng gần 70% các bạn SV cho rằng hoạt động Đoàn, Hội đã giúp các bạn phát triển kỹ năng mềm; khoảng 60% SV cho rằng kỹ năng mềm được học hỏi từ các thầy cô giáo. Với số liệu trên cho thấy, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội đã rất chú trọng quan tâm đến phát triển kỹ năng mềm cho SV, kết hợp thời lượng thực hành phù hợp trong chương trình học chính thức, SV được học tập thông qua thảo luận, phản biện, bài tập nhóm, thuyết trình.... Đặc biệt, SV được trang bị những kỹ năng hoạt động trong lĩnh vực TDTT đa

dạng theo xu thế phát triển của xã hội

Bên cạnh đó, trong số những câu hỏi khảo sát đưa ra để SV tự đánh giá về khả năng của mình, đa số SV đều cho rằng bản thân nằm ở mức trung bình và tốt về các kỹ năng như kỹ năng học và tự học, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, còn kỹ năng trả lời phỏng vấn, ngoại ngữ lại ở mức rất thấp. SV của trường chủ yếu trau dồi kỹ năng bằng cách tự học hoặc thông qua các hoạt động do Đoàn trường, Hội SV trường đứng ra tổ chức. Các lớp được tổ chức dưới dạng mời những báo cáo viên có chuyên môn về hướng dẫn. Những năm gần đây nhà trường cũng đã tổ chức thành công Ngày hội việc làm, thông qua hoạt động này SV và doanh nghiệp có điều kiện gặp gỡ, trao đổi trực tiếp để cung cấp thông tin tuyển dụng.

Bảng 2. Thực trạng kỹ năng mềm của SV Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Đơn vị: %

STT	Tên kỹ năng	Rất cao	Cao	Bình thường..	Thấp	Chưa có
1	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	9,5	23,5	55,5	9,0	2,5
2	Kỹ năng thuyết trình	8,0	9,5	46,0	29,0	7,5
3	Kỹ năng học và tự học	5,5	25,0	62,0	6,5	1,0
4	Kỹ năng tư duy sáng tạo	4,0	17,5	56,5	18,5	3,5
5	Kỹ năng làm việc nhóm	6,5	23,5	47,0	22,0	1,0
6	Kỹ năng quản lý thời gian	5,0	23,5	57,0	10,5	4,0
7	Kỹ năng lắng nghe	19,0	37,0	41,0	2,0	1,0
8	Kỹ năng tạo động lực học tập	9,5	18,5	46,0	20,0	6,0
9	Kỹ năng giải quyết vấn đề	16,5	38,5	42,5	1,5	1,0
10	Kỹ năng quan sát	9,5	16,5	46,0	22,0	6,0
11	Kỹ năng quản lý cảm xúc	7,0	25,0	41,5	25,5	1,0
12	Kỹ năng lập kế hoạch	4,0	19,5	42	30,5	4,0

Theo số liệu khảo sát ở bảng 3 cho thấy, khi được hỏi về 12 kỹ năng, SV đã có ở mức độ nào,

kết quả cho thấy có 56,5% SV cho rằng đã có kỹ năng lắng nghe đạt ở mức độ cao và rất cao; đứng

thứ hai có 55,0% SV có kỹ năng giải quyết vấn đề cũng ở mức độ cao và rất cao. Tiếp đó có 4 kỹ năng đạt ở mức độ cao và rất cao tương đồng nhau, cụ thể: kỹ năng giao tiếp (33,0%); kỹ năng quản lý cảm xúc (32%); kỹ năng học và tự học (30,5%); kỹ năng làm việc nhóm (30,0%)

Trong số 12 kỹ năng trên, có một số kỹ năng SV của trường còn yếu và thiếu, 30,5 % SV cho rằng kỹ năng lập kế hoạch của họ ở mức thấp, chiếm tỷ lệ cao nhất, tiếp sau là kỹ năng thuyết trình với 29,0%. Cùng với đó, 25,5% SV cũng nhận thấy kỹ năng quản lý cảm xúc của bản thân còn thấp

Kết quả khảo sát cho thấy ở cả 12 kỹ năng trên, số lượng SV lựa chọn mức độ bình thường chiếm tỷ lệ từ 41% - 63%. Điều này phản ánh SV của trường đã có được các kỹ năng mềm, song mới dừng lại ở mức độ trung bình, chưa thực sự cao. Điều đó khiến các bạn SV gặp rất nhiều khó khăn trong chặng đường tìm việc và thích nghi với môi trường làm việc mới

2.3. Các hoạt động của nhà trường ảnh hưởng tới việc nâng cao kỹ năng mềm cho SV

Các hoạt động ngoại khóa sôi động, các khóa học, các câu lạc bộ được tổ chức, tất cả các hoạt động của trường đều có ảnh hưởng tích cực đến việc hình thành kỹ năng mềm cho SV. Các môn học về kỹ năng mềm được 58,5% (bảng 2) SV lựa chọn có ảnh đến việc hình thành kỹ năng mềm của SV.

Các hoạt động Đoàn, Hội được coi là thế mạnh của trường, được SV đánh giá có ảnh hưởng nhiều nhất đến việc hình thành kỹ năng mềm cho SV (69,5%) (bảng 2). Các hoạt động phong trào, các cuộc thi do nhà trường tổ chức có ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng mềm cho SV như: Hội thi tiếng hát SV HUPES, các giải thi đấu bóng đá, bóng chuyền.... Nhà trường thành lập các câu lạc bộ tình nguyện như: Đội Cờ đỏ, Đội Tình nguyện xanh, câu lạc bộ võ thuật, câu lạc bộ truyền thông, câu lạc bộ nghệ thuật, mở các khóa bồi dưỡng: Bơi và cứu đuối, Aerobic, Dance Sport, Gym, xoa bóp hồi phục chức năng... khi được tham gia các lớp học này SV được trang bị kỹ năng rất tốt để có thể tham gia các giải đấu và có thể có được công việc tốt khi ra trường

2.4. Một số giải pháp

- Các môn học về kỹ năng mềm chưa nhiều, một số giảng viên chưa chủ động tích cực lồng ghép kỹ năng mềm vào quá trình giảng dạy, ít khi cho SV thuyết trình, làm bài tập nhóm, thảo luận.... do quá áp lực phải đảm bảo kiến thức chuyên môn, theo đúng nội dung. Nhà trường cần tạo điều kiện, khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, lồng ghép kỹ năng mềm vào các bài giảng chuyên môn

- Việc nâng cao hơn nữa nhận thức của SV về vai trò của kỹ năng mềm sẽ là yếu tố quyết định tới việc hình thành và phát triển kỹ năng mềm đạt ở trình độ cao, bởi khi nhận thức đúng đắn và đầy đủ, SV sẽ chủ động, tự tin trong giao tiếp, tự giác rèn luyện kỹ năng mềm

- Trang bị phòng học cho các học phần về kỹ năng mềm thêm sinh động và hấp dẫn với các trang thiết bị cần thiết

- Phát huy hơn nữa vai trò của Ban cố vấn học tập để tư vấn và hỗ trợ đào tạo với mục đích góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực trong nhà trường thông qua việc hỗ trợ, trang bị, phát triển phương pháp học tập, phương pháp nghiên cứu khoa học và một số kỹ năng mềm cần thiết

- Nâng cao vai trò của các hoạt động Đoàn - Hội. Các hoạt động này có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đào tạo kỹ năng mềm cho SV, từ những hoạt động này SV có thể học hỏi thêm nhiều kỹ năng như: thuyết trình, phỏng vấn, xử lý tình huống.... đặc biệt tăng khả năng ngôn ngữ, nhạy bén trong công việc, tự tin trong cuộc sống, quản lý thời gian hiệu quả.

III. KẾT LUẬN

Trong thời đại thế giới phẳng, kho tàng kiến thức mênh mông thì điều tạo nên sự khác biệt và thành công của mỗi cá nhân đó chính là bạn có công cụ, kỹ năng để biến những tri thức khoa học thành thực tế. Thực tế cho thấy, yếu tố quyết định sự thành công của mỗi cá nhân là người có kỹ năng mềm cao hơn so với có kiến thức chuyên môn. Kỹ năng mềm vẫn sẽ là những kỹ năng cơ bản nhất mà bất kỳ ai làm nghề gì cũng cần phải có.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT*, ngày 14 tháng 3 năm 2016 “Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học”, Hà Nội.
2. Huỳnh Văn Sơn (2013). *Khảo sát một vài biện pháp phát triển kỹ năng mềm cho SV đại học sư phạm*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 50.
3. Lại Thế Luyện (2015). *Sổ tay kỹ năng mềm của SV*, NXB Thời đại.
4. Lê Thị Hiếu Thảo (2016). *Đổi mới tư duy nhận thức về kỹ năng mềm trong sinh thời đại công nghiệp 4.0*, Kì yếu hội thảo khoa học Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.
5. Nguyễn Thị Kim Oanh (2019). *Giáo dục kỹ năng mềm cho SV Việt Nam*. Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 197, kỳ 2, 7/2019.